

KINH MỤC LIÊN VẤN GIỚI LUẬT TRUNG NGŨ BÁCH KHINH TRỌNG SỰ

QUYỂN HẠ

Phẩm 11: **HỎI VỀ BA Y**

Hỏi: Việc giặt ba y có cần xả cho không?

Đáp: Cần xả. Nếu không xả phạm Đọa, đem cho người khác, họ trả lại mới được nhận.

Hỏi: Ba y đã rách hết được may chậm chậm không?

Đáp: Y đại thì được. Y trung và y tiểu thì không được.

Hỏi: Y tiểu được mặc lên giảng đường thấp hương được không?

Đáp: Không có y trung thì được, nếu không như vậy thì thân thể phải sạch sẽ tinh khiết mới được.

Hỏi: Giặt y xong, đem đổi thành vải được dùng để đổi gạo không?

Đáp: Không được, nếu đổi phạm tội Xả-đọa, phải nhận từ Sa-di bạch y mới được mặc.

Hỏi: Có ba y rồi may nội y nữa không?

Đáp: Nội y may hay không may cũng được.

Hỏi: Được mặc y đại lên giảng đường lễ bái không?

Đáp: Không có y trung thì được.

Hỏi: Ba y được dùng lụa sống để may không?

Đáp: Tất cả vải lụa sống mà không nhìn thấy thân thì được mặc.

Hỏi: Tỳ-kheo tức giận, tự phá y, bình bát, tích trượng phạm tội gì?

Đáp: Tức giận, phiền não tự phá ba y, bình bát, phạm Xả đọa, phá vật của người khác thì tính theo số tiền mà phạm tội.

Hỏi: Ba y được cho người mượn không?

Đáp: Không được ra khỏi cương giới qua đêm. Nếu trong nội giới thì được, không có giới hạn về thời gian mượn.

Hỏi: Vào trong làng xóm không mặc y đại phạm tội gì?

Đáp: Mang trên vai đi không, không phạm. Nếu Tăng sai hoặc vì

người bệnh mà đem đi không phạm.

Hỏi: Ba y rách vá lại được dùng cần cứng lại người khác được không?

Đáp: Rách khoảng bằng chân con mèo, nên cho người khác họ trả lại mới được vá lại dùng, nếu vá trước cho người sau cũng được.

Phẩm 12: CÁC VIỆC VỀ BÌNH BÁT

Hỏi: Như thế nào là mất bát?

Đáp: Hoặc sứt mẻ, hoặc thủng lỗ, hoặc bể nát, hoặc dính dơ không rửa được đều bị mất; nếu bị sứt, mẻ, thủng lỗ thì không thể dùng được; hoặc bị bể hàn bịt lại rồi cho người khác, người khác trả lại thì được dùng, dính dơ không rửa được cũng vậy, nếu bỏ ra ngoài cương giới qua đêm thì không mất.

Hỏi: Bát được treo móc trên vách không?

Đáp: Nếu khăn bao lại thì được, nhưng phải để chỗ sạch sẽ, hoặc đựng trong túi rồi treo lên vách thì tốt, không được chỉ đập rồi treo lên vách.

Xưa kia nhóm sáu Tỳ-kheo treo bát trên vách, bát rơi xuống đất liền bị vỡ, Đức Phật nhân việc này chế giới: Từ hôm nay về sau không được treo bát lên vách, treo bát lên vách là phạm tội Xả; làm rớt xuống đất là phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo sáng sớm được dùng bát ăn hay không, nếu dùng có phạm lỗi gì không?

Đáp: Ăn bất cứ thức ăn gì cũng đều phải dùng bát. Nếu một ngày không dùng bát thì phạm tội Đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo ăn cơm muốn cho hết, được nghiêng bát lại để vét cơm không?

Đáp: Được.

Hỏi: Sau khi ăn xong lại ăn trái cây, được bỏ bát xuống không?

Đáp: Được. Nếu ăn chưa xong, cũng được bỏ xuống chốc lát.

Hỏi: Tỳ-kheo ăn bưng bát giơ cao lên có được để dưới đất không?

Đáp: Nên bưng cao lên. Nếu để dưới đất cũng không phạm giới.

Hỏi: Tỳ-kheo lấy đồ đựng đầy cơm, bỏ trong bát một nửa, có được dùng bát ăn không?

Đáp: Không được, nếu dùng để ăn phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Bát được lấy nấu thức ăn không?

Đáp: Không được, nấu phạm tội Xả đọa.

Phẩm 13: HỎI VỀ CÁC VIỆC KHÁC

Hỏi: Tỳ-kheo bị cướp lấy trộm vật chưa đem ra khỏi cương giới người chủ thấy vật ấy của mình nhưng không biết ai lấy, vật ấy được lấy lại không?

Đáp: Được lấy để dùng, tức giống giới tương tự vật báu trong chín mươi Ba-dật-đề. Trước hết phải suy nghĩ, nếu có người nhận thì không được lấy, không có người nhận thì phải bạch chúng mới được lấy, nếu không có chúng mà vật trong cương giới thì được lấy nhưng không được lấy làm vật của mình.

Hỏi: Chúng Tăng đánh kiện chùy báo giờ ăn, Tăng bên ngoài đến không cho thức ăn là phạm tội gì?

Đáp: Vì sợ mất lợi dưỡng phạm tội Đột cát la.

Hỏi: Trước đây Tỳ-kheo giáo hóa thí chủ cúng cho một trăm người ăn, nhưng nhiều hơn một người trở lên có được ăn không, Tỳ-kheo giáo hóa có phạm không?

Đáp: Nếu đánh kiện chùy để ăn thì nên nhận người giáo hóa không phạm. Vì sao? Vì đánh kiện chùy để thỉnh Tăng, Tăng đến nhiều hơn thì có lỗi gì! Pháp đánh kiện chùy là cần tác ý thỉnh Tăng bốn phương, Tăng đến hoặc nhiều hoặc ít nên chia đều tất cả của cải, thức ăn uống... cho họ thì không phạm lỗi.

Hỏi: Tỳ-kheo giáo hóa nên cư sĩ cúng dường chúng Tăng, nếu có người ngoài đến xin hết, được cho một đến năm thăng không?

Đáp: Không được. Nếu biết là phi pháp mà cho quá năm tiền thì phạm tội Khí, nếu bạch chúng chấp nhận thì được.

Hỏi: Người chủ cúng dường chư tăng, thỉnh suốt đời mỗi ngày cúng một trăm tiền, chúng chỉ dùng năm mươi tiền của họ cúng, số tiền còn lại được dùng vào việc khác được không?

Đáp: Đánh kiện chùy thì được. Nếu không có y bát, không đánh kiện chùy, chúng hòa hợp được giảm tiêu dùng, nếu tự bớt mà cúng khách Tăng thì rất tốt.

Hỏi: Người chủ thỉnh Tỳ-kheo cúng ăn thức ăn trong mười ngày nhưng dồn lại còn năm, ba ngày để ăn cho ngon thì phạm tội gì?

Đáp: Không phạm. Nhưng không được xin nữa, nếu xin thì phạm tội Xả-đọa, nếu không đủ mười ngày mà bỏ đi thì cũng phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Người chủ mời cúng thức ăn trong mười ngày tự chia làm thức ăn một tháng được không?

Đáp: Đánh kiện chùy là được. Nếu không đánh kiện chùy, nếu

Tặng đi khỏi, nếu họ không cúng cho người đến ăn sau, người đến ăn sau phần của mình ăn hết phần của người khác, nếu ăn một bữa thì phạm tội khí; không no thì phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Cha mẹ anh em bị phá sản được đi xin vật để chuộc lại không?

Đáp: Được. Nhưng không được nói xin cho mình, phải nói xin cho cha mẹ anh em thì được, nếu dùng xong còn dư thì không được tự dùng, phải đưa cho người được chuộc, nếu họ nói cho dùng thì phạm tội Đọa, không cho dùng mà dùng thì phạm tội khí.

Hỏi: Đến nhà bán rượu xin của cải không? Không có việc được ngồi nói chuyện không?

Đáp: Tất cả các cửa bán rượu đều không được vào, nếu vào phạm tội Đọa, có cửa khác thì được vào, nếu Tỳ-kheo được thỉnh nên hỏi: “Có thể giữ một ngày trai giới không?”. Nếu họ nói có thể, cho họ thọ giới thì đến, nếu họ không thể thọ thì dù chỉ một ngày, cũng không được ở trong quán rượu, hoặc ở nhà mổ giết cũng vậy.

Hỏi: Khuyên người uống rượu phạm tội gì?

Đáp: Cưỡng ép mà họ không uống phạm Đột-cát-la, nếu họ uống phạm tội Đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo gửi vật cho cư sĩ quá thời hạn Tỳ-kheo không đến lấy, cư sĩ đem cho Tỳ-kheo khác, được lấy không?

Đáp: Không được lấy. Nếu Tỳ-kheo còn sống là vật có chủ, nếu chết là vật của Tăng.

Hỏi: Tỳ-kheo ban đêm được cầm đuốc đi không?

Đáp: Mùa đông thì được, mùa hè đốt đuốc cũng được, nếu cầm lửa thì phạm tội Đọa.

Hỏi: Vật chỉ có giá trị một cái, đi đến nơi khác bán được giá bằng năm, ba cái có thể lấy không?

Đáp: Không được, nếu lấy phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Tất cả vì đùa giỡn lấy vật của người khác, không trả lại thì phạm tội gì?

Đáp: Vì đùa giỡn lấy vật cho hết thì phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo nếm thức ăn được không?

Đáp: Không được, biết mà ăn phạm tội Xả-đọa, nếm thức ăn của người khác cũng phạm tội Đọa, nếu không sám hối liền tội người ấy ngày càng tăng thêm.

Thuở xưa có một vị Tỳ-kheo làm việc cho chúng Tăng, thường phân chia thức ăn, luôn chỉ tay vào đồ vật nói: “Lấy vật này dùng vật

này!” Ngày nào cũng như vậy, không chịu sám hối, sau khi qua đời bị đọa trong ngục quỷ, có một Tỳ-kheo đấng A-la-hán, ban đêm nghe tiếng kêu rên rĩ ở trong nhà xí nên hỏi:

- Người là ai?

Đáp: Tôi là ngục quỷ.

Hỏi: Vốn làm điều gì mà đọa trong ngục quỷ?

Đáp: Ở trong chùa này làm việc cho chúng Tăng.

Hỏi: Người vốn siêng năng vì sao lại đọa làm ngục quỷ?

Đáp: Vì đem thức ăn không thanh tịnh cho chúng Tăng ăn.

Vị A-la-hán hỏi: Thế nào là bất tịnh?

Đáp: Chúng Tăng có nhiều đồ vật đựng đầy thức ăn, do thấy rồi dùng tay chỉ vào đồ đựng bảo người lấy vật này dùng vật này nên phạm tội Đọa, qua ba lần thuyết giới mà không chịu sám hối, nên tội tăng thêm thành tội nặng. Vì thế bị đọa trong ngục quỷ, hai tay phanh xé ngực, lột da, xẻ thịt, hơi thở yếu ớt.

Hỏi: Vì sao phanh xé ngực?

Đáp: Vì trùng ăn nên thân thể đau đớn.

Hỏi: Vì sao hơi thở yếu ớt?

Đáp: Vì trong miệng có trùng.

Lại hỏi: vì sao kêu rên?

Đáp: Vì đói khát sắp chết.

Hỏi: Muốn ăn vật gì?

Đáp: Ý muốn ăn phân, mà không thể được.

Hỏi: Vì sao không được?

Đáp: Do các ngục quỷ đuổi đi nên không ăn được, vị A-la-hán nói: Ta biết làm sao?

Quỷ nói: Xin cho chư Tăng biết mà chú nguyện.

Đáp: Được rồi! Vị A-la-hán liền trở về trong chúng nói: Người kia bị đọa làm ngục quỷ.

Chúng Tăng hỏi: Vị ấy vốn rất siêng năng sao lại bị đọa nơi đường ác?

Đáp: Vì dùng thức ăn không thanh tịnh cho chúng Tăng ăn mà không sám hối, xin Tăng chú nguyện. Quỷ liền được ăn phân, không còn kêu rên. Do đó lấy việc này chứng minh, Đại Tỳ-kheo không được tự tay làm thức ăn và chỉ vào đồ vật đựng thức ăn của Tăng, nếu không phải vật dụng của Tăng, tự tay nhận để làm cho Tăng thì không phạm.

Hỏi: Thầy sai đệ tử buôn bán, làm các việc không đúng pháp, có được rời bỏ Thầy không?

Đáp: Được bỏ. Có bốn nhân duyên nên ở: Một là cho pháp cho thức ăn; hai là cho pháp cho y bát; không cho thức ăn nên ở; ba là cho pháp, cho y bát, cho thức ăn nên ở; bốn là cho pháp không cho y bát, không cho thức ăn thì nên đi.

Hỏi: Luận về tác tịnh. Tác tịnh như thế nào? Tác tịnh có mấy việc?

Đáp: Rau quả phải tác tịnh bằng dao, tay, lửa, lúa gạo cần lửa để tác tịnh, quả đã tác tịnh thì ăn hạt không đắng.

Hỏi: Lẽ bái được mang giày dép không?

Đáp: Sạch là được.

Hỏi: Vẽ hoa, làm phướn để bán phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo dạy người buôn bán, phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo nuôi súc sinh, nô tỳ, trâu, lừa, chim... phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Xả-đọa, không sám hối thì tội càng tăng thêm.

Hỏi: Tỳ-kheo nhận người vào đạo, chưa xuất gia người ấy được ăn đồ ăn của Tăng không?

Đáp: Bạch Tăng thì được, không bạch Tăng mà ăn phạm tội đọa.

Hỏi: Là Tỳ-kheo khát thực cho Tăng trên đường được ăn thức ăn ấy không?

Đáp: Nếu trước khi đi có thưa Tăng, Tăng cho thì tốt, nếu không thưa rồi trở lại thưa, Tăng chấp nhận thì tốt, nếu Tăng không chấp nhận thì phải trả lại, nếu không trả thì phạm tội nặng.

Hỏi: Nếu người khác đem thức ăn cất trong phòng để qua đêm có phạm không?

Đáp: Không phạm.

Hỏi: Thắp đèn liên tục được lấy một lít, hai lít dầu để cất trong phòng mình không?

Đáp: Được.

Hỏi: Rượu thuốc được cất trong phòng mình không?

Đáp: Bệnh thì được cất bảy ngày.

Hỏi: Không dùng nhành dương có phạm không?

Đáp: Phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Chưa sáng được dùng nhành dương không?

Đáp: Khi sao Mai mọc thì được, nếu dùng sớm hơn thì phạm Xả-đọa.

Hỏi: Sau khi ăn, được dùng nhành dương không?

Đáp: Được dùng. Nếu không, nên dùng tro, bồ kết, nếu đều không dùng thì phạm tội Đọa, quá giờ ngọ cũng phạm tội Đọa. Sau giờ ngọ trừ thuốc ra, còn tất cả cây có mùi, vị, màu sắc, đều không được đưa vào miệng nếu đưa vào phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Nếu không có nhánh dương, được dùng tất cả các loại cây khác để súc miệng không?

Đáp: Cũng được.

Hỏi: Thiếu thốn được vào chợ xin không?

Đáp: Trước giờ ngọ thì được, sau giờ ngọ thì không được, cũng không được xin tiền, nếu muốn xin tiền, phải dẫn theo một cư sĩ hoặc Sa-di đi thì được.

Hỏi: Có người bắt Tỳ-kheo để bán, có được bỏ chạy không?

Đáp: Lúc đầu được, qua chủ khác thì không được.

Hỏi: Tỳ-kheo nói đùa, lại nhận được vật lấy làm thức ăn, mời Tỳ-kheo được ăn không?

Đáp: Không được, nếu ăn phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo ni không siêng năng, có thể khuyên thôi tu đạo không?

Đáp: Không có lý như thế.

Hỏi: Hoà thuốc cho người bị chết phạm tội gì?

Đáp: Có tâm tốt thì không phạm, có tâm ác thì phạm tội nặng.

Hỏi: Tỳ-kheo mười hạ lạp hay năm hạ lạp, mà không tụng giới, thì phạm tội gì?

Đáp: Nếu không tụng giới mà ăn thức ăn của tín thí hàng ngày thì phạm tội trộm, nếu trước không biết thì được sám hối.

Hỏi: Tất cả miếu của các quỷ thần ở, có thể ở lại đêm không?

Đáp: Đi đường thì được ở. Nếu có ý quấy rối mà ở thì phạm tội Đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo ăn thịt sống phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Đọa.

Hỏi: Hai người nam hành dục chưa xong, phạm tội gì?

Đáp: Phạm Quyết đoán.

Hỏi: Hai người nam dâm dục muốn đùa giỡn ở miệng liền dừng phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Đọa. Nếu thành thì phạm Quyết đoán.

Hỏi: Giường chiếu của người khác đã hành dâm trên đó chỗ đó có thể nằm được không?

Đáp: Thấy chỗ đó rửa sạch thì có thể nằm.

Hỏi: Tăng đã xướng Tăng bạt, Thượng tòa chưa ăn, hạ tòa ăn trước, phạm tội gì?

Đáp: Nghe xướng rồi ăn thì không phạm.

Hỏi: Tỳ-kheo không đầy đủ sáu vật phạm tội gì?

Đáp: Không xin để làm, phạm tội Xả-đọa. Nếu xin không thể được, không phạm.

Hỏi: Tỳ-kheo quá lạnh được trải y nằm không?

Đáp: Mặc y thì được.

Hỏi: Tỳ-kheo tự xưng tên họ và giữ giới dùng sức nài ép, xin được thì phạm tội gì?

Đáp: Phạm Xả-đọa.

Hỏi: Người nữ có bệnh nhọt, hoặc có chỗ đau đớn, Tỳ-kheo lấy tay đè chỗ này để chữa trị, phạm tội gì?

Đáp: Nếu khởi tâm, thì phạm Quyết đoán, không khởi tâm thì phạm Xả-đọa.

Hỏi: Phụ nữ không có con, nói Tỳ-kheo: “Dạy cho tôi phương pháp, Tỳ-kheo liền dạy, phạm tội gì?”

Đáp: Phạm Quyết đoán.

Hỏi: Nhờ Tỳ-kheo đem vật cho người nhưng không đưa cho họ phạm tội gì?

Đáp: Tự lấy không đưa thì phạm tội nặng, cất cho hư rồi trả lại tính giá trị để biết tội nhẹ hay nặng.

Hỏi: Vào trong xóm làng không mặc y, phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo reo hò phạm tội gì?

Đáp: Nếu ở xóm làng, trong chúng can gián một lần thì phạm Xả-đọa, can ba lần không bỏ thì phạm Quyết đoán.

Hỏi: Vào trong xóm làng, cầm cung tên, dao để xem phạm tội gì?

Đáp: Trước không biết pháp thì không phạm, nếu biết thì phạm tội Đột-cát-la.

Hỏi: Tỳ-kheo đi xe ngựa phạm tội gì?

Đáp: Con đực chở một lần thì phạm lỗi, can ba lần không bỏ thì phạm Quyết đoán, con cái chở một lần phạm Quyết đoán.

Hỏi: Vào xóm làng, Tỳ-kheo coi người đời đánh nhau, phạm tội gì?

Đáp: Phạm Xả-đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo cầm cờ năm màu treo lên cây đu đưa giỡn, phạm tội

gì?

Đáp: Phạm tội Đọa.

Hỏi: Vào trong xóm làng, bế trẻ con ba tuổi, trẻ con la khóc phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Đọa.

Hỏi: Vào trong xóm làng đánh nhau với người đời, phạm tội gì?

Đáp: Phạm Đột-cát-la.

Hỏi: Vào trong xóm làng coi người đời cho súc sanh giao hợp, phạm tội gì?

Đáp: Biết phi pháp mà coi thì phạm tội Xả-đọa, không biết không phạm, trong tâm khởi dâm dục, miệng nói lời thô tục, phạm Quyết đoán.

Hỏi: Tỳ-kheo ăn không no, được nói với người chưa thọ Đại giới không?

Đáp: Được. Chỉ trừ Bà-la-môn.

Hỏi: Trong núi, trong đồng vắng, thấy vật không có chủ, có thể lấy dùng không?

Đáp: Được dùng. Nếu cần phải nói với vua, hoặc người trong cung vua, hoặc nói với người khác thì được dùng, nếu không nói không được cầm đi, nếu đem đi phạm Xả-đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo làm thuốc được lấy vật không?

Đáp: Nếu có tâm từ bi thì được làm, tâm ác thì không được; không có y bát người khác cho thì được lấy; hoặc có y bát, người khác ép để làm phước thì được lấy, nếu người không cho cũng không được làm phước mà xin. Nếu xin phạm Xả-đọa.

Hỏi: Khi ăn, khăn cỡ lớn, nhỏ, có tương, rau, cơm, canh đổ lên khăn, cần nên giặt không?

Đáp: Không dơ bẩn cũng phải giặt hàng ngày. Nếu có Sa-di và cư sĩ giao cho họ và nhận lại trong ngày đó, không phạm; nếu đã giao rồi họ để trong phòng không còn bỏ, nếu không giao cho ai, cũng không giặt thì phạm Xả-đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo ở trong phòng riêng vỗ tay cười giỡn phạm tội gì?

Đáp: Phạm Xả-đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo được đi quanh bên dòng nước nhỏ và hố nhỏ không?

Đáp: Không được, nếu đi quanh phạm tội Đọa.

Thuở xưa có một Ưu-bà-tắc thỉnh một vị Tỳ-kheo đến, muốn cúng dường một cái áo đẹp, vị Tỳ-kheo liền đi theo, giữa đường đi có

một dòng nước nhỏ, vị Tỳ-kheo ấy đi bên bờ, Ưu-bà-tắc đó liền sanh nghi ngờ, suy nghĩ: “Mình cho rằng vị Tỳ-kheo này tốt, nên muốn cúng dường một cái y đẹp, vậy mà vị này lại đi quanh quẩn bên hào, hố, trở về mình sẽ cúng bằng nửa cái y mà thôi!” Tỳ-kheo ấy là bậc vô nhiễm, nên biết suy nghĩ của người đó, nên đi trước, gặp dòng nước lại cố ý đi vòng quanh qua. Hiền giả lại nghĩ: “Trở về ta sẽ cúng một bữa ăn thôi”. Vị Tỳ-kheo đó là bậc vô nhiễm, nên biết suy nghĩ của người kia, nên đi trước, gặp dòng nước liền vén y lội qua. Hiền giả hỏi Tỳ-kheo: “Vì sao không đi vòng quanh qua?” Vị Tỳ-kheo nói: “Ông trước đó đã cúng cho tôi một cái y một lần tôi đi vòng quanh qua dòng nước, ông đã bớt chỉ còn lại nửa cái y thôi; lại đi quanh lần nữa thì chỉ còn được một tấm vải thô, đi thêm một lần nữa thì chỉ còn một bữa ăn, lần này tôi không đi quanh nữa, vì sợ mất luôn thức ăn!”. Nghe xong hiền giả mới biết đây là một bậc đặc đạo, liền sám hối và mời về nhà cúng dường đầy đủ. Lấy đó làm bằng chứng, nên biết Tỳ-kheo không được đi quanh qua dòng nước, hầm hố.

Hỏi: Tỳ-kheo chạy, phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Đọa. Có việc gấp thì không phạm.

Hỏi: Có người sau khi xuất gia trở về lén lấy vật trong nhà, phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội khí. Vì sao? Vì lúc đầu xuất gia tất cả đều bỏ hết, không phải là vật của mình.

Hỏi: Lúc Tỳ-kheo còn tại gia, cất vật của cha mẹ, anh em. Sau đó xuất gia, người nhà chết hết, Tỳ-kheo trở về lấy vật cho mình phạm tội gì?

Đáp: Nếu tự lấy thì phạm tội khí. Nếu có cư sĩ thân quen, có thể nói họ lấy làm việc phước, phải chia một nửa cho quan. Vì sao? Vì vật này không có chủ, cho nên giao lại cho quan, không được lấy hết, nếu lấy hết thì phạm tội nặng.

Hỏi: Thầy thọ giới lại làm đệ tử, đệ tử được giảm bớt hạ lạp được giảm bớt giới và ngồi ở nơi thấp nhất không? Nếu không được làm như trên, có được đánh lễ không?

Đáp: Hoàn toàn không có lý này.

Hỏi: Tỳ-kheo đi vào trong đám ruộng của người khác, hoặc có lúa non hoặc không có lúa non, vì có việc gấp thì phạm không?

Đáp: Có lúa non thì phạm tội Đọa, có việc gấp thì không phạm, không có lúa non thì đi được.

Hỏi: Người biết lỗi đã phát lồ, hoặc năm ba ngày, hoặc có nạn

nên chúng Tăng phân tán, tội ấy có được giải quyết không?

Đáp: Phải cầu xin chúng Tăng mới được giải quyết.

Hỏi: Vua quan hỏi Tỳ-kheo việc tốt xấu Tỳ-kheo nói; sau đó được cúng dường phạm tội gì?

Đáp: Nếu được thức ăn thì phạm tội Đọa, được vải thì phạm Xả-đọa; nếu nói cho họ đánh nhau mà được cúng dường thì phạm tội nặng.

Hỏi: Tỳ-kheo có duyên sự đi vào trong đám ruộng của người đời được không?

Đáp: Được.

Hỏi: Tỳ-kheo không đủ năm tuổi hạ, không y chỉ phạm tội gì?

Đáp: Không có Thầy y chỉ, nếu uống nước, ăn cơm thì ngày nào cũng phạm tội trộm, nếu trước đây không biết pháp, được sám hối.

Hỏi: Tỳ-kheo mười tuổi hạ không tụng giới được không?

Đáp: Giống như việc y chỉ.

Hỏi: Tỳ-kheo buôn bán ở chợ, tự khoe vật của mình để bán giá đắt, người tin nên mua giá đắt phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội trộm.

Hỏi: Tỳ-kheo đi trên đường xa vắng vẻ có thức ăn mà không có người nhận, được ăn như thế nào?

Đáp: Chỉ được đưa một tay xuống lấy thức ăn vừa đủ nếu lấy nhiều quá thì phạm tội Đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo đi thuyền, nước lớn không xuống được, được tiểu tiện trong nước không?

Đáp: Được.

Hỏi: Tỳ-kheo chếp kinh trên thẻ tre tụng xong lau bỏ, có phạm không?

Đáp: Phạm tội Đọa.

Hỏi: Chưa đủ năm tuổi hạ, được vào tụng luật không?

Đáp: Không được. Có thể giáo giới phần thô mà thôi, nếu tụng thì phạm Xả-đọa.

Hỏi: Xả Đại giới, không mất giới Sa-di là Sa-di phải không?

Đáp: Không phải?

Hỏi: Tỳ-kheo ngủ ban ngày phạm tội gì?

Đáp: Mở cửa thì không được, phạm tội Đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo được dựa vào vách nằm xuống đất không?

Đáp: Phòng riêng thì được, trong chúng thì không được, phạm tội Đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo ở trong phòng không mặc ba y phạm tội gì?

Đáp: Ngồi thiền, tụng kinh, không mặc phạm tội Đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo đi đường mặc Nê hoàn tăng, được buộc ống chân không?

Đáp: Quá lạnh thì được.

Hỏi: Tỳ-kheo giữ đồ để sơn phạm tội gì?

Đáp: Cây bằng gỗ để sơn hoàn toàn không được dùng, dùng thì phạm tội Đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo đã nhận thức ăn vào tay, hoặc trộn thức ăn làm dơ tay, được nhận thức ăn không?

Đáp: Được.

Hỏi: Tỳ-kheo vào trong phòng, không ngồi chỗ của mình phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo đi nhiều quanh tháp, hoặc Tỳ-kheo ni, hay Ưu-bà-tắc đi quanh theo sau có phạm không?

Đáp: Nếu có Ưu-bà-tắc thì không phạm.

Hỏi: Rau xanh đã tác tịnh, còn rễ, Tỳ-kheo có được ăn không?

Đáp: Được.

Hỏi: Đệ tử đi xa gửi vật cho Thầy, hoặc Thầy gửi cho đệ tử, quá hạn không về trải qua mấy năm, có thể lấy dùng không?

Đáp: Nếu khi đi không nói thì không được dùng, nên biết đây là vật có chủ, nếu người kia đã chết là vật của Tăng bốn phương.

Hỏi: Tỳ-kheo dạy cư sĩ không cúng tế những người đã mất, lý này đúng không?

Đáp: Không đúng. Giả sử cha mẹ không ăn được, nhưng tâm cung kính dâng cúng, cũng được phước vậy.

Hỏi: Trong chúng, được ngồi chung một chỗ với Thầy không?

Đáp: Không được ngồi gần, không được ngồi cùng bàn ăn cơm.

Hỏi: Tỳ-kheo không lạnh, mặc ba y lễ Phật phạm tội gì?

Đáp: Trong chúng thì phạm Đột-cát-la.

Hỏi: Tỳ-kheo tự tay pha chế thuốc được không?

Đáp: Lấy cỏ thanh tịnh thì được.

Hỏi: Tỳ-kheo có y bỏ đạo, đã mặc áo thế tục, lúc ấy hướng đến chỗ Thế Tôn lễ bái, sau đó trở lại theo chúng, xin tu lại nên chấp nhận không?

Đáp: Nếu chưa xả giới thì nên nhận.

Hỏi: Tỳ-kheo biết anh em, cha mẹ của mình bị phá sản mà không

chuộc lại có tội không?

Đáp: Nếu vì hành đạo mà chuộc thì không có tội.

Hỏi: Nếu người đến thưa chúng Tăng tự xưng mình là Thánh chúng, được nhận không?

Đáp: Không nên nhận.

Hỏi: Nếu người đem vật cúng Tăng, nói cúng Thánh chúng, được nhận không?

Đáp: Nếu không nói được chia, được lấy, vì chúng chỉ hiểu theo phong tục.

Hỏi: Đi đường lội nước, sai người công qua phạm tội gì?

Đáp: Nếu không phải già, bệnh thì phạm tội Đọa.

Hỏi: Người làm việc cho chúng Tăng, Tỳ-kheo được sai làm việc lật vật không?

Đáp: Sai làm việc nhỏ thì được, việc lớn thì không được.

Hỏi: Tỳ-kheo để móng tay dài phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo, Thượng tòa chưa tắm, hạ tòa tắm trước có phạm không?

Đáp: Phạm tội Đọa.

Hỏi: Trong đồ đựng của Tỳ-kheo bỗng nhiên có vật khác hoặc đã che đậy, không biết ai cho, có thể lấy dùng không, có thể đem bỏ không?

Đáp: Đưa cho Tăng, không được dùng riêng.

Hỏi: Có một trú xứ Tăng đến đi rất nhiều, đã bỏ lại đồ vật hoặc là của thân, hoặc là áo cũ hoàn toàn không dùng nữa có thể lấy không?

Đáp: Cho chúng Tăng, chúng Tăng để một tháng, một năm, sau đó được dùng, nếu sau chủ đến, Tăng phải trả lại, nếu là vật châu báu quý giá, về sau chúng không thể đền, thì đừng dùng.

Hỏi: Tỳ-kheo biết có cư sĩ quen đến làm, nên nói với Hòa thượng, Duy na đem thức ăn của Tăng cho họ không?

Đáp: Tăng sai thì được, không sai thì không được.

Hỏi: Tỳ-kheo bỏ đạo về đời, sau đó lại xuất gia, Thầy trước phải cho là Thầy nữa không?

Đáp: Không phải.

Hỏi: Đến đàn giới, các Thầy, Tăng có thể gọi là Thầy không?

Đáp: Không có lý này, không theo người thọ pháp hoàn toàn không được làm Thầy.

Hỏi: Tất cả Thầy được gọi là Hòa thượng không? Được xưng là

đệ tử không?

Đáp: Không được. Giả sử kính trọng, thì cũng như tôn trọng theo thế tục.

Phẩm 14: HỎI VỀ TAM TỰ QUY

Hỏi: Ba quy y người nào được thọ nhận, người nào không được thọ nhận?

Đáp: Trừ năm tội nghịch thì còn lại đều được.

Hỏi: Tu Ba quy y nên thực hành như thế nào?

Đáp: Thân, miệng và ý không làm điều tà, không theo Thầy tà kiến.

Hỏi: Thế nào gọi là phạm Ba quy y?

Đáp: Ưu thích tà kiến, theo Thầy tà đạo.

Hỏi: Nếu phạm Ba quy y, sám hối như thế nào?

Đáp: Đến chỗ Bốn sư sám hối, nếu không còn bốn sư, thì đến Tỳ-kheo khác cũng được.

Hỏi: Nếu không thể giữ gìn, được xả không?

Đáp: Được.

Hỏi: Nếu xả phải xả như thế nào?

Đáp: Đến bốn sư hoặc Tỳ-kheo thừa: “Từ hôm nay trở về sau, con không thể quy y theo Phật, theo Pháp, theo Tăng được nữa!” Nói ba lần như vậy, nếu chưa đủ ba lần thì vẫn còn thọ trì Ba quy y.

Hỏi: Có người thọ Tam tự quy mới sám hối tội ác đời trước lý này đúng không?

Đáp: Không có lý này.

Hỏi: Thọ Ba quy y là thọ từ một người, được đến ba người mà chỉ thọ một quy y không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Pháp thọ Ba quy y là trọn đời, hay có thể được một năm, nửa năm, mười ngày, năm ngày không?

Đáp: Tùy theo ý muốn nhiều hay ít.

Hỏi: Nếu theo Thầy thọ Ba quy y một năm, nửa năm, sau khi đủ ngày rồi, được gọi là Thầy không?

Đáp: Theo thọ pháp suốt đời là Thầy.

Hỏi: Ba quy y được thọ một quy y, hoặc hai quy y không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Thọ Ba quy y hiện tại không có Thầy được theo văn để thọ không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Trước đây thọ Ba quy y phạm tội không sám hối, được thọ lại không?

Đáp: Không được. Cần phải sám hối, nếu muốn thọ, phải xả lần thọ trước, nếu không xả thọ lại thì không đắc giới.

Phẩm 15: HỎI VỀ NĂM GIỚI

Hỏi: Không thọ Ba quy y được thọ năm giới không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Nếu thọ Ba quy y phạm mà không sám hối được thọ năm giới không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Thọ năm giới có được thọ năm ngày, mười ngày, một năm, hai năm không?

Đáp: Tùy theo ý muốn nhiều hay ít.

Hỏi: Phạm năm giới không sám hối, được thọ lại không?

Đáp: Không xả giới trước thì không được thọ lại, không sám hối cũng không được xả.

Hỏi: Phạm hết năm giới được sám hối không?

Đáp: Nếu giết người, hành dâm với người tôn kính và Tỳ-kheo ni, trộm cướp tài sản của Tam bảo, đều không được sám hối, ngoài ra thì được sám hối.

Hỏi: Nếu không thể giữ năm giới được xả không?

Đáp: Được xả. Nếu muốn xả năm giới, hợp cả ba tự quy lại nói: “Từ hôm nay Phật không phải là Thầy của con, con chẳng phải là đệ tử Phật”. Nói ba lần như vậy, pháp và Tăng cũng nói như thế, nếu chỉ xả một, hai, ba, bốn giới thì chỉ nói: “Từ hôm nay con không thể giữ giới nào đó”. Nói như vậy ba lần nếu không đủ ba lần, giới vẫn không mất.

Hỏi: Đối với năm giới có thể theo năm Thầy thọ một giới không?

Đáp: Được.

Hỏi: Đã thọ thiên năm giới về giới trọng có thể xả bớt một hay hai giới không?

Đáp: Được.

Hỏi: Năm giới có thể thọ một, hai, ba giới không?

Đáp: Được. Tùy theo ý muốn nhiều hay ít.

Hỏi: Tỳ-kheo phạm giới nặng hoặc phạm giới rượu cho thọ giới có đắc không?

Đáp: Không đắc giới.

Hỏi: Có tám giới bạch y không?

Đáp: Không. Chỉ có Tám giới quan trai.

Phẩm 16: HỎI VỀ MƯỜI GIỚI

Hỏi: Không thọ năm giới được thọ mười giới không?

Đáp: Nếu trước đây thọ ba quy y rồi thì được, vì trong mười giới đã có năm giới, không cần thọ lại năm giới.

Hỏi: Phạm năm giới không sám hối được thọ mười giới không?

Đáp: Không được. Nếu trước đây không biết sám hối mà thọ thì được, còn biết mà không sám hối thì không được.

Hỏi: Thầy phạm giới trọng theo thọ mười giới có đắc giới không?

Đáp: Không đắc giới.

Hỏi: Sa-di phạm mười giới được sám hối không?

Đáp: Đồng như năm giới trên.

Phẩm 17: HỎI VỀ SA DI

Hỏi: Sám hối cần chúng không?

Đáp: Không cần chúng. Chỉ đến chỗ bốn sư là được rồi, nếu hiện tại không có Thầy, đến chỗ Tỳ-kheo khác sám hối cũng được.

Hỏi: Sa-di nửa tháng thuyết giới một lần được không?

Đáp: Không có lý này. Vì sao? Vì giới của Sa-di không bao hàm, nhưng mọi người đều có thể tụng giới, ngày mười lăm phải hợp lại một chỗ để tụng.

Hỏi: Sa-di phạm giới, được đến chỗ Sa-di khác sám hối không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Sa-di được mặc y phục thế tục không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Thầy có nhiều việc sai trái, Sa-di được bỏ đi cầu Thầy khác không?

Đáp: Được.

Hỏi: Sa-di phản Thầy, theo Thầy cư sĩ chạy theo thế tục nhưng không bỏ giới, trải qua nhiều năm, trở lại xin Thầy xuất gia, đó là Sa-di sai quấy, nhưng đã sám hối lỗi lầm, không cần thọ giới lại chăng?

Đáp: Vị Sa-di này, chỉ đến Thầy sám hối, vốn không bỏ giới, không cần thọ lại, thọ cũng không đắc giới.

Hỏi: Sa-di bị giặc cướp đi trải qua năm tháng, hoặc chuyển đến

chủ khác được trốn chạy không?

Đáp: Chuyển đến người chủ khác thì không được.

Hỏi: Sa-di phạm giới cấm, Thầy và Tăng đã đuổi, được sám hối và xuất gia lại không?

Đáp: Nếu không xả giới, vẫn còn là Sa-di, có thể được sám hối.

Hỏi: Khi cư sĩ theo Sa-di thọ năm giới, nhưng sau đó xuất gia thọ đại giới, bổn sư vẫn là Sa-di, được gọi là Thầy không?

Đáp: Được gọi là Thầy nhưng không được đánh lễ, Sa-di nên đánh lễ khi còn cư sĩ theo bên ni thọ năm giới, nhưng sau đó xuất gia cũng vậy.

Hỏi: Tỳ-kheo tham vật riêng, tội ấy rất nặng. Xưa có một Tỳ-kheo tham một cái nạo bạc bằng đồng, sau khi chết làm ngạ quỷ, chúng Tăng chia vật xong đến nơi Tỳ-kheo ấy đã qua đời thấy hiện ra một vật lớn như đám mây đen, các Tỳ-kheo kinh ngạc “đây là vật gì?” Trong chúng có người đắc đạo nói: “Đây là Tỳ-kheo đã chết vì tham cái nạo bạc nên bị đọa trong loài ngạ quỷ hôm nay vì tham tiếc muốn đến xin lại”. Các Tỳ-kheo liền lấy cái nạo bạc trả lại ngạ quỷ cầm rồi, le lưỡi liếm bỏ xuống đất rồi đi. Các Tỳ-kheo trở lại lấy nhưng rất hôi thúi không thể đến gần, lại sai người lấy cái nạo bạc làm thành đồ vật, nhưng vẫn còn hôi thúi không thể dùng được. Lấy điều này để làm chứng minh, nên biết tham là tai họa lớn.

Tỳ-kheo tham tiếc y phục, mới có sự thảm khốc là tự đốt cháy thân mình. Xưa có một vị Tỳ-kheo thích may y, ngày đêm đắm nhiễm lúc bị bệnh nặng, biết mình sẽ chết, liền ngẩng đầu lên ngắm nhìn y, trong lòng khởi lên tư tưởng xấu ác. Nói: “Sau khi ta chết ai dám mặc y này của ta!”. Không bao lâu Tỳ-kheo ấy chết, hóa làm con rắn độc, trở lại quần quanh bên y, chúng Tăng khiêng Tỳ-kheo đã chết đi chôn cất xong sai người về lấy y và vật dụng thấy có con rắn độc quần quanh y đang giương cổ để phun nọc độc nên không dám lấy trở lại thừa chúng, trình bày việc đã thấy. Các Tỳ-kheo cùng nhau đến xem đều không dám đến gần. Có một vị Tỳ-kheo đắc đạo, liền nhập vào bốn tâm vô lượng không thể trúng độc, liền đến gần nói: “Đây vốn là y của người, hôm nay người đã chết, vì sao lại giữ nó?”. Liền lấy quăng đi không xa vương vào một bụi cỏ, lửa độc phát ra đốt bụi cỏ, trở lại đốt cháy thân rắn và bị chết đọa vào trong địa ngục, lửa thiêu đốt trong một ngày, bị thiêu đốt hơn ba lần, đều do tham làm hại.

Nếu Tăng thuận theo pháp thọ tuổi hạ của Đức Như Lai thì Tỳ-kheo nên làm như vậy. Từ mùa hạ đầu tiên của Như Lai, nay đến hết

mùa hạ này, trong sáu tháng, Chúng đã có nhiều sự lỗi lầm, làm trái Giới luật, trừ hai việc sai làm trước, ngoài ra không trừ trường hợp nào nữa. Thế Tôn đã nhóm Tăng hòa hợp chỉ dạy sách tấn. Hôm nay, ta tư duy điều này, cùng các ông tổ bày sám hối, nói về những việc đã sai lầm, mỗi người phải tự nhận. Nếu trong chín mươi ngày không có Định lực của Thế Tôn, không có Trí tuệ của Thế Tôn, không có Giới của Thế Tôn thì chúng ta sai phạm rất nhiều; vì không có trí tuệ của Thế Tôn, không có Giới của Thế Tôn nên phạm; vì không có Trí tuệ của Thế Tôn, nên phần nhiều không làm theo sự chỉ dạy; không có Định lực của Thế Tôn nên loạn tâm sai phạm nhiều, hoặc nghĩ đến các dục, hoặc không làm theo việc dục; hoặc nghĩ đến cách trộm cắp, mà không làm việc trộm cắp; hoặc nghĩ đến cách giết, nhưng không làm việc giết hại; hoặc nghĩ đến việc giả dối lại không làm việc giả dối; hoặc nghĩ đến pháp Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không thực hành Tăng-già-bà-thi-sa, trong chín mươi ngày, đã phạm các việc thuộc oai nghi.

Hỏi: Cư sĩ muốn xuất gia. Tỳ-kheo liền nhận, có thỉnh Thầy khác, Tỳ-kheo trước là Thầy phải không?

Đáp: Không phải Thầy. Nếu theo người nào thọ pháp thì người ấy có thể làm Thầy, hoặc nương theo thì vị ấy có thể làm Thầy y chỉ.

Hỏi: Nếu có Tỳ-kheo không xả giới Sa-di, tức là người tu Đại đạo, nhưng lại thọ giới làm Tăng được không?

Đáp: Được.

Hỏi: Trước đây đã thọ giới nhưng không đắc giới, có cho ở không?

Đáp: Được cho ở

Hỏi: Về sau, người ấy làm Thầy, đúng hay sai?

Đáp: Sai

Hỏi: Nhiều người thọ giới, chỉ thỉnh một người làm Thầy, có thể mười người, năm người cùng thọ một lúc không?

Đáp: Không có lẽ đó.

Hỏi: Sa-di thọ Đại giới, thỉnh một Tỳ-kheo làm thầy để thọ Đại giới, nhưng Tỳ-kheo này không biết yết ma và pháp thọ giới, nên mời Thầy khác để truyền giới, như vậy ai là Thầy?

Đáp: Người truyền giới làm Thầy, nếu không truyền pháp thì không phải Thầy, Tỳ-kheo truyền năm giới, chỉ được truyền cho Bà-la-môn, đối với người ni khác, truyền cho Tỳ-kheo cũng không đắc Giới.

Hỏi: Người làm mai mối, phạm tội gì?

Đáp: Phạm Tăng tàn

Hỏi: Tất cả vật của mình, vua quan không lấy hết, đem cho được không?

Đáp: Vua quan không nghi ngờ thì được.

Hỏi: Thấy người hành dục không quở trách, phạm tội gì?

Đáp: Người khác có thể can gián, nếu không can gián phạm tội Đọa, nếu không thể can gián nên đến Tỳ-kheo nói ra hết tội lỗi của mình.

Hỏi: Trước đây Tỳ-kheo phạm tội, thọ giới lại được ở chung không?

Đáp: Phạm tội nặng, không được thọ giới lại, phạm tội Quyết đoán, sám hối tội lỗi thì được thọ lại, nếu không sám hối thì không được thọ lại, hưởng chi được ở chung.

Hỏi: Có việc gấp, Tỳ-kheo đem cung tên lên thuyền, có thể đi theo không?

Đáp: Người cầm phạm tội nặng, còn người chở thì phạm Xả-đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo bị quan bắt buộc làm việc phi pháp, phạm tội gì?

Đáp: Không được làm

Hỏi: Hai người nam cùng giỡn chỗ tiểu tiện, phạm tội gì?

Đáp: Nếu thành, phạm Quyết đoán.

Hỏi: Tỳ-kheo lén nghe hai người nam hành dục, phạm tội gì?

Đáp: Không có tâm dục mà nghe, phạm tội Đọa, có tâm dục mà nghe, thân không xuất tinh, phạm Đột-cát-la.

Hỏi: Tỳ-kheo bị bệnh không thể đi được, ngồi xe ngựa được không?

Đáp: Con đực thì được, không nghĩ là con cái thì phạm tội Đọa, nếu nghĩ thì phạm Quyết đoán, không biết là con cái thì không có tội.

Hỏi: Tỳ-kheo chê quyển kinh cũ, đem bán đi mua quyển mới, phạm tội gì?

Đáp: Bán kinh thì có tội như bán cha mẹ.

Hỏi: Hai người nam đánh nhau, phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Đọa.

Hỏi: Súc sanh hành dục, Tỳ-kheo tách chúng ra, phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Đọa.

Hỏi: Mặc y tiểu để đi, cất y đại, được nhận người cúng dường không?

Đáp: Được.

Hỏi: Ở trong hạ, Tỳ-kheo được nhận vật của Tăng không?

Đáp: Nếu vật cúng cho Tăng, phải chia ra, không được cất đi.

Hỏi: Tỳ-kheo có quen biết nhà thí chủ, bận việc nên giao lại cho Tỳ-kheo khác đi đến đó khát thực được vật, phạm tội gì?

Đáp: Xem xét người chủ có tâm xấu không được nhận, nếu nhận phạm tội Đọa; biết người chủ có ý tốt thì được lấy.

Hỏi: Chim sẻ ở trong nhà người làm tổ, Tỳ-kheo phá, hoặc lấp bít hang chuột, phạm tội gì?

Đáp: Chim sẻ chưa có con thì được đuổi đi, có con thì không được; vì trong hang chuột chỉ có một cái lỗ nên không được lấp, nếu bên trong và bên ngoài đều có lỗ, thì được lấp bít lỗ bên trong.

Hỏi: Tỳ-kheo cùng Thầy và bạn đồng học, được đưa thư qua lại không?

Đáp: Ở nơi khác trong nước thì được thông tin qua lại, còn nước khác thì không được.

Hỏi: Người xuất gia, quốc pháp, cha mẹ không chấp nhận, được thọ giới không?

Đáp: Không được.

Bấy giờ, tôn giả Mục Liên từ chỗ ngồi đứng dậy bạch Phật.

- Bạch Thế Tôn! Thật hoan hỷ khi Ngài nói Tỳ ni! Sau khi Như Lai diệt độ, ai có thể thọ trì theo luật này?

Đức Phật dạy:

- Nay tôn giả Mục Liên! Sau khi Như Lai diệt độ, nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo ni phỉ báng luật này, nên biết người ấy là bạn của ma, không phải là đệ tử của Ta, những hạng người như vậy, suốt đời học đạo cũng không thành tựu, không ra khỏi ba cõi. Hôm nay, Ta rất thương xót chúng sanh.

Khi ấy, tôn giả Mục Liên nghe đức Phật giảng nói, hoan hỷ phụng hành.

